

Điện Biên, ngày 19 tháng 07 năm 2018

CÔNG VĂN GIẢI TRÌNH

(về biến động kết quả kinh doanh của Quý II năm 2018 so với Quý II năm 2017)

Kính gửi : Ủy Ban chứng khoán nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ 10% trở lên, Công ty phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Nay, Công ty Cổ phần Cấp nước Điện Biên (gọi tắt là “Công ty”) làm công văn giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý II năm 2018 (kỳ báo cáo) so với Quý II năm 2017 như sau:

S T T	CHỈ TIÊU	Mã số	Quý II		Tăng/(giảm)	%	Lý do
			Năm 2018	Năm 2017			
	1	2	3	4	5	6	7
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	15.965.427.906	16.435.577.118	(470.149.212)	-2.86%	Doanh thu Quý II/2018 giảm 2,86% so với Quý II/2017 chủ yếu là do:
	Trong đó:						(i) Doanh thu nước Kỳ báo cáo giảm 4,11%, nguyên nhân là do quý II/2018 sản lượng nước tiêu thụ kỳ Báo cáo giảm 2,1% so với kỳ so sánh
	Doanh thu nước		13.145.795.471	13.709.147.378	(563.351.907)	-4.11%	
	Doanh thu bán vật tư nước		2.472.833.763	3.265.258	2.469.568.505	75.632%	(ii) Doanh thu bán vật tư Kỳ báo cáo tăng hơn 2,46 tỷ đồng tương đương hơn 75.632% so với kỳ so sánh
	Doanh thu hợp đồng xây dựng		346.798.672	2.723.164.482	(2.376.365.810)	-87.26%	(iii) Doanh thu lắp đặt giảm hơn 2,3 tỷ đồng tương đương 87,26% giữa kỳ báo cáo và kỳ so sánh.
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	10	15.965.427.906	16.435.577.118	(470.149.212)	-2.86%	
3	Giá vốn hàng bán	11	12.734.719.316	13.426.610.989	(691.891.673)	-5.15%	Giá vốn Quý II/2018 thấp hơn so với Quý II/2017 chủ yếu là do giá vốn nước Kỳ báo cáo giảm gần 900 triệu đồng (tương ứng giảm 8,3%), giá vốn bán vật tư tăng hơn 2,4 tỷ đồng (tương ứng tăng 83.676%) so với kỳ so sánh, giá vốn hợp đồng xây dựng giảm hơn 2,2 tỷ đồng (tương ứng 88%)

S T T	CHỈ TIÊU	Mã số	Quý II		Tăng/(giảm)	%	Lý do
			Năm 2018	Năm 2017			
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	20	3.230.708.590	3.008.966.129	221.742.461	7.37%	
5	Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.006.093	1.593.825	(587.732)	-36.88%	
6	Chi phí tài chính	22	255.402.018	92.040.783	163.361.235	177.49%	Chi phí lãi vay giảm là do trong kỳ tất toán khoản vay BIDV-CN Điện Biên; chi phí tài chính tăng là do việc đánh giá lại chênh lệch tỷ giá cuối kỳ khoản vay ODA tại thời điểm cuối quý II/2018
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	27.946.657	92.040.783	(64.094.126)	-69.64%	
7	Chi phí bán hàng	24			-		
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	2.341.059.566	2.296.352.959	44.706.607	1.95%	
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	635.253.099	622.166.212	13.086.887	2.10%	
10	Thu nhập khác	31	128.857.528	229.062.341	(100.204.813)	-43.75%	Đây là thù lao Phí bảo vệ môi trường Công ty được hưởng theo quy định. Nguyên nhân biến động giảm là do từ ngày 1/8/2017 theo Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, tỷ lệ phí bảo vệ môi trường Công ty được hưởng giảm so với Quyết định 37/2014/QĐ-UBND trước đây.
11	Chi phí khác	32	-	503.243.837	(503.243.837)	-100.00%	Quý II/2017 phát sinh việc ghi giảm TSCĐ do thanh hủy TSCĐ (bị thiên nhiên tàn phá)
12	Lợi nhuận khác	40	128.857.528	-274.181.496	403.039.024	-147.00%	
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	764.110.627	347.984.716	416.125.911	119.58%	Lợi nhuận tăng là do các nguyên nhân nêu trên.
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	152.822.125	69.596.943	83.225.182	119.58%	
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	611.288.502	278.387.773	332.900.729	119.58%	

Ông Phạm Quang Tuấn - Giám đốc điều hành Công ty theo Giấy Ủy quyền số 29/GUQ-DBW từ ông Nguyễn
Lệ Quế - Chủ tịch Hội đồng Quản trị (người đại diện theo pháp luật) ngày 10/01/2018.

Kế toán trưởng



Nguyễn Hữu Hùng

